THUẾ THU NHẬP (INCOME TAX – UK)

Thuế Thu Nhập là gì? (What is Income Tax?)

Thuế Thu Nhập (Income Tax) là khoản thuế bạn phải nộp cho chính phủ trên các khoản thu nhập chịu thuế của mình.

Thu nhập chịu thuế bao gồm:

- **Tiền lương từ việc làm** (Earnings from employment)
- **Lợi nhuận nếu bạn tự kinh doanh** (Profits if you're self-employed)
- **Hầu hết các khoản lương hưu** (Most pensions – *state pension, private pension, workplace pension*)
- **Thu nhập từ cho thuê tài sản** (Rental income – *when you rent out property*)
- **Các quyền lợi nhận được từ công việc** (Benefits you get from your job)
- **Tiền lãi hoặc cổ tức** (Interest or dividends from savings/investments)

Không phải tất cả thu nhập đều chịu thuế, ví dụ:

- **£1,000 đầu tiên từ thu nhập cho thuê hoặc tự kinh doanh** (*Property / Trading Allowance*)
- **Lãi từ tài khoản ISA** (*Individual Savings Account*)
- **Một số khoản trợ cấp nhất định** (*State benefits*)

Cách Thuế Thu Nhập hoạt động tại Vương quốc Anh (How Income Tax works – UK)

Hệ thống thuế của Anh áp dụng **thuế suất lũy tiến** (*progressive tax system*), nghĩa là thu nhập càng cao thì phần thu nhập vượt ngưỡng sẽ chịu thuế suất cao hơn.

Khoản thu nhập miễn thuế cho cá nhân (Personal Allowance)

- Mỗi cá nhân được **miễn thuế £12,570 đầu tiên** của thu nhập.
- Chỉ phần thu nhập **vượt quá mức này** mới bị đánh thuế.

Các bậc thuế (Tax bands – England)

- **20%** – Bậc cơ bản (*Basic rate*)
- **40%** – Bậc cao (*Higher rate*)

- **45%** – Bậc bổ sung (*Additional rate*)

HMRC thu thuế như thế nào?

- **PAYE (Pay As You Earn)**: Thuế được khấu trừ trực tiếp từ lương hàng tháng.
- **Self Assessment**: Áp dụng cho người tự kinh doanh hoặc có thu nhập phức tạp.

Vì sao Thuế Thu Nhập tồn tại? (Why Income Tax exists?)

Thuế Thu Nhập là nguồn tài chính chính để chính phủ chi trả cho:

- Y tế (NHS)
- Giáo dục
- Giao thông & cơ sở hạ tầng
- An sinh xã hội,…

Trong năm tài khóa **2024/25**, HMRC dự kiến thu khoảng **£303 tỷ**, chiếm **~35% tổng doanh thu thuế** của Vương quốc Anh.

Ví dụ minh họa: Tính Thuế Thu Nhập (Illustration – Income Tax Calculation)

Thu nhập: £50,000 / năm

Bước 1: Trợ cấp cá nhân (Personal Allowance)

- Miễn thuế: £12,570

Thu nhập chịu thuế:

£50,000 − £12,570 = **£37,430**

Bước 2: Áp dụng bậc thuế (England 2025/26)

- Toàn bộ £37,430 nằm trong **bậc 20%**

Thuế Thu Nhập ước tính:

20% × £37,430 = **£7,486**

Bảo hiểm Quốc gia – National Insurance (Class 1 – Employee)

NI được tính dựa trên **thu nhập hàng tuần hoặc hàng tháng**.

Ngưỡng & thuế suất NI hiện tại:

- £0 – £12,570: **0%**
- £12,571 – £50,270: **8%** (*main rate*)
- Trên £50,270: **2%**

Thu nhập chịu NI:

£50,000 – £12,570 = £37,430

NI phải nộp:

8% × £37,430 = **£2,994.40**

Thu nhập thực nhận (Take-home pay – ước tính)

£50,000 – (£7,486 + £2,994.40) = **£39,519.60 / năm**

≈ **£3,293 / tháng**

Đóng góp lương hưu (Pension Contribution – Employee 5%)

- 5% × £50,000 = **£2,500 / năm**
- Khoản này được trừ **trước thuế** (*tax-deductible*)

Thu nhập chịu thuế sau lương hưu:

£50,000 – £2,500 = £47,500

- Trợ cấp cá nhân: £12,570
- Thu nhập chịu thuế: £34,930

Thuế Thu Nhập mới:

20% × £34,930 = **£6,986**

(Giảm so với £7,486 ban đầu)

Tổng khấu trừ:

Khoản khấu trừ	Số tiền
Income Tax	£6,986
National Insurance	£2,994.40
Pension	£2,500
Tổng	**£12,480.40**

Thu nhập thực nhận mới:

£37,519.60 / năm ≈ £3,127 / tháng

Khoản vay sinh viên (Student Loan)

Các gói vay:

- **Plan 1**: 9% trên thu nhập > £22,015
- **Plan 2**: 9% trên thu nhập > £27,295
- **Plan 4 (Scotland)**: 9% trên thu nhập > £27,660
- **Postgraduate Loan (PGL)**: 6% trên thu nhập > £21,000

Ví dụ: Plan 2

- Thu nhập áp dụng: £50,000 − £27,295 = £22,705
- Trả nợ: 9% × £22,705 = **£2,043.45 / năm**

Thu nhập thực nhận cập nhật:

Khoản khấu trừ	Số tiền
Income Tax	£6,986
National Insurance	£2,994.40
Pension	£2,500
Student Loan (Plan 2)	£2,043.45
Tổng	**£14,523.85**

Take-home pay: £35,476.15 / năm ≈ £2,956 / tháng

Các khoản phúc lợi phi tiền tệ (hiện vật hoặc dịch vụ) (Benefits in Kind – BIK)

BIK là các quyền lợi không trả bằng tiền mặt, ví dụ:

- Xe công ty (*company car*)

- Bảo hiểm y tế tư nhân
- Nhà ở do công ty cung cấp

Tác động thuế:

- Giá trị BIK được cộng vào thu nhập chịu thuế (*taxable benefit value*)
- Người lao động trả **Income Tax**
- Doanh nghiệp trả **Class 1A National Insurance**

BIK được báo cáo thông qua **P11D form** (trừ khi xử lý qua payroll).

Ví dụ:

- Giá trị BIK: £2,770
- Thuế suất: 20%

→ Thuế phát sinh: **£554 / năm**

(Áp dụng theo bậc thuế 2025/26)

Lưu ý: Các ngưỡng và thuế suất có thể thay đổi theo từng năm tài khóa. Nội dung trên mang tính minh họa và giáo dục, không thay thế tư vấn thuế chuyên nghiệp.